

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI ĐA NGÀNH LUCAS

Ông (bà) (ghi họ tên bằng chữ in hoa): NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 01/04/1987 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số chứng minh: 221493119

Ngày cấp: 08/04/2017 Nơi Cấp: CA Tỉnh Phú Yên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 26/19 Nguyễn Huệ, Phường 5 , TP Tuy Hòa, Phú Yên.

Chỗ ở hiện tại: 82/1B Hoàng Bất Đạt, Phường 15, Quận Tân Bình, TP HCM

Nay quyết định thành lập CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN (dưới đây gọi tắt là Công ty) hoạt động tuân theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được thông qua ngày 26/11/2014 và các điều khoản sau đây của Bản điều lệ này.

CHƯƠNG I
ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Phạm vi trách nhiệm

Chủ sở hữu chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn điều lệ của doanh nghiệp

Điều 2. Tên Doanh nghiệp

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa): **CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI ĐA NGÀNH LUCAS**

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có): **LUCAS POLYTECHNIC INDUSTRY AND TRADING COMPANY LIMITED**

Tên công ty viết tắt (nếu có): **LUCAS PIT CO.,LTD**

Điều 3. Trụ sở chính

Địa chỉ: 82/1B Hoàng Bất Đạt, Phường 15, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 02862752176 * Email: lucaspolytechnic@gmail.com

Điều 4. Ngành, nghề kinh doanh (ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam):

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết: Lập dự án đầu tư. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp. Thẩm tra thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp. Thiết kế quy hoạch xây dựng. Thẩm tra thiết kế quy hoạch xây dựng. Thiết kế kiến trúc công trình. Thẩm tra thiết kế kiến trúc công trình. Hoạt động đo đạc bản đồ; Hoạt động khảo sát địa hình</p>	7110
2	<p>Hoạt động tư vấn quản lý</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ tư vấn xây dựng hệ thống quản lý cho các doanh nghiệp về ISO 9001, ISO 45001, ISO 14001, SA 8001</p>	7020
3	<p>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ trong ngành công nghiệp</p>	7490
4	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p>Chi tiết: Giám định, kiểm định chất lượng hàng hóa</p>	7120
5	<p>Lắp đặt hệ thống xây dựng khác</p> <p>chi tiết: lắp đặt, bảo trì hệ thống báo cháy - chữa cháy tự động, hệ thống chống trộm - chống sét, camera quan sát, thiết bị an toàn. Thiết bị tự động hóa</p>	4329
6	<p>Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển</p>	7730
7	<p>Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ</p>	7212
8	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh</p>	8299
9	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</p> <p>Chi tiết: Bán buôn máy móc thiết bị ngành công nghiệp. Bán buôn máy móc thiết bị lọc nước, máy khử o zon. Bán buôn máy móc thiết bị ngành cơ khí. Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)</p>	4659
10	<p>Cung ứng và quản lý nguồn lao động</p> <p>chi tiết: Cung ứng và quản lý lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động)</p>	7830
11	<p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</p> <p>chi tiết: xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp</p>	4299

12	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. Bán buôn đồ điện gia dụng. Bán buôn đồ bảo hộ lao động.	4649
13	Bán bán chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Buôn bán thẻ cào điện thoại , sản phẩm bảo hộ lao động	4669
14	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô	7710
15	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay	5229
16	Đại lý du lịch	7911
17	Điều hành tua du lịch	7912
18	Bán buôn thực phẩm (Không hoạt động tại trụ sở)	4632
19	Bán buôn đồ uống (Không hoạt động tại trụ sở)	4633
20	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Không hoạt động tại trụ sở).	4711
21	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lá (không hoạt động tại trụ sở)	4634
22	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới,...)	5621
24	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ kinh doanh quầy bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
25	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, Quán ăn	5610

Điều 5. Thời hạn hoạt động

1. Thời hạn hoạt động của công ty là: 30 năm kể từ ngày thành lập và được phép hoạt động theo quy định của luật pháp.
2. Công ty có thể chấm dứt hoạt động trước thời hạn hoặc kéo dài thêm thời gian hoạt động theo quyết định của Chủ sở hữu hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Người đại diện theo pháp luật

Ông (bà) (ghi họ tên bằng chữ in hoa): **NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO** Giới tính: Nữ

Chức danh: Tổng Giám đốc

Sinh ngày: 01/04/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Số chứng minh: 221493119

Ngày cấp: 08/04/2017

Nơi Cấp: CA. Phú Yên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 26/19 Nguyễn Huệ, Phường 5, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

Chỗ ở hiện tại: 82/1B Hoàng Bật Đạt, Phường 15, Quận Tân Bình, TP HCM

CHƯƠNG II VỐN VÀ CHỦ SỞ HỮU CÔNG TY

Điều 7. Vốn điều lệ

1. Toàn bộ vốn điều lệ của công ty là do chủ sở hữu công ty đóng góp.
2. Vốn điều lệ của công ty là : 10.000.000.000 (Mười tỷ đồng)
Bao gồm:- Tiền Việt Nam: 10.000.000.000 (Mười tỷ đồng)
3. Chủ Sở hữu Công ty cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mức giá của tất cả các phần vốn góp bằng tài sản trên (nếu có góp vốn bằng tài sản).
4. Thời điểm góp vốn (ghi rõ ngày tháng năm):/...../2018

Điều 8. Tăng, giảm vốn điều lệ

1. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được giảm vốn điều lệ.
2. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tăng vốn điều lệ bằng việc chủ sở hữu công ty đầu tư thêm hoặc huy động thêm vốn góp của người khác.

Chủ sở hữu quyết định hình thức tăng và mức tăng vốn điều lệ. Trường hợp tăng vốn điều lệ bằng việc huy động thêm phần vốn góp của người khác, công ty phải đăng ký chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hai thành viên trở lên trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày thành viên mới cam kết góp vốn vào công ty.

Điều 9. Quyền của chủ sở hữu công ty

1. Quyết định nội dung Điều lệ công ty, sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
2. Quyết định đầu tư, kinh doanh và quản trị nội bộ doanh nghiệp,
3. Chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của công ty cho tổ chức, cá nhân khác;
4. Quyết định việc sử dụng lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của công ty;
5. Quyết định tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản công ty;
6. Thu hồi toàn bộ giá trị tài sản của công ty sau khi công ty hoàn thành giải thể hoặc phá sản;

7. Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Điều 10. Nghĩa vụ và hạn chế đối với quyền của Chủ sở hữu Công ty

1. Nghĩa vụ của Chủ sở hữu

a) Góp vốn đầy đủ và đúng hạn như đã cam kết; trường hợp không góp đủ và đúng hạn số vốn đã cam kết thì phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty.

b) Tuân thủ Điều lệ công ty.

c) Phải xác định và tách biệt tài sản của chủ sở hữu công ty và tài sản của công ty.

Chủ sở hữu công ty phải tách biệt các chi tiêu của cá nhân và gia đình mình với các chi tiêu trên cương vị là Chủ tịch công ty và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc.

d) Tuân thủ quy định của pháp luật về hợp đồng và pháp luật có liên quan trong việc mua, bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê và các giao dịch khác giữa công ty và chủ sở hữu công ty.

đ) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2. Hạn chế đối với quyền của Chủ sở hữu công ty

a) Chủ sở hữu công ty chỉ được quyền rút vốn bằng cách chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác; trường hợp rút một phần hoặc toàn bộ vốn đã góp ra khỏi công ty dưới hình thức khác thì phải liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty.

Trường hợp chuyển nhượng một phần vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác, công ty phải đăng ký chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày chuyển nhượng.

b) Chủ sở hữu công ty không được rút lợi nhuận khi công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

CHƯƠNG III CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY

Điều 11. Cơ cấu tổ chức quản lý

- Chủ tịch công ty: **NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO**
- Tổng Giám đốc: **NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO**

Điều 12. Chủ tịch công ty

1. Chủ tịch công ty có quyền nhân danh công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan

2. Quyền, nghĩa vụ, nhiệm vụ cụ thể và chế độ làm việc của Chủ tịch công ty được thực hiện theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.

Điều 13. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc

1. Nhiệm kỳ Giám đốc hoặc Tổng giám đốc không quá năm năm. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch công ty về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình.

2. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc có các quyền sau đây:

- a) Tổ chức thực hiện quyết định của Chủ tịch công ty;
- b) Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh hằng ngày của công ty;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;
- d) Ban hành quy chế quản lý nội bộ công ty;
- đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch công ty;
- e) Ký kết hợp đồng nhân danh công ty, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Công ty;
- g) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức công ty;
- h) Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Chủ tịch Công ty;
- i) Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- k) Tuyển dụng lao động;
- l) Các quyền khác được quy định tại Điều lệ công ty, hợp đồng lao động mà Giám đốc hoặc Tổng giám đốc ký với Chủ tịch công ty.

Điều 14. Kiểm soát viên

1. Chủ sở hữu công ty bổ nhiệm một đến ba Kiểm soát viên với nhiệm kỳ không quá ba năm. Kiểm soát viên chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ sở hữu công ty về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình.

2. Kiểm soát viên có các nhiệm vụ sau đây:

- a) Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cân trọng của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc trong tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý điều hành công việc kinh doanh của công ty;
- b) Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và các báo cáo khác trước khi trình chủ sở hữu công ty hoặc cơ quan nhà nước có liên quan; trình chủ sở hữu công ty báo cáo thẩm định;

c) Kiến nghị chủ sở hữu công ty các giải pháp sửa đổi, bổ sung, cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của công ty;

d) Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu, quyết định của chủ sở hữu công ty.

3. Kiểm soát viên có quyền xem xét bất kỳ hồ sơ, tài liệu nào của công ty tại trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện của công ty. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về thực hiện quyền chủ sở hữu, về quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Kiểm soát viên.

Điều 15. Nghĩa vụ của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và Kiểm soát viên

1. Giám đốc, Tổng Giám đốc và Kiểm soát viên có các nghĩa vụ sau đây:

a) Tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của chủ sở hữu công ty trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;

b) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của công ty và chủ sở hữu công ty;

c) Trung thành với lợi ích của công ty và chủ sở hữu công ty. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

d) Thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho công ty về các doanh nghiệp mà họ và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối. Thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của công ty;

đ) Các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc không được tăng lương, trả thưởng khi công ty không có khả năng thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn.

Điều 16. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của người quản lý công ty và Kiểm soát viên

1. Người quản lý công ty và Kiểm soát viên được hưởng thù lao hoặc lương và lợi ích khác theo kết quả và hiệu quả kinh doanh của công ty.

2. Chủ sở hữu công ty quyết định mức thù lao, lương và lợi ích khác của Kiểm soát viên. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của người quản lý công ty và Kiểm soát viên được tính vào chi phí kinh doanh theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty.

CHƯƠNG IV KẾ TOÁN TÀI CHÍNH

Điều 17. Năm tài chính

1. Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 1/1 dương lịch và chấm dứt vào ngày 31/12 hàng năm.
2. Năm tài chính đầu tiên của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đến ngày 31/12 của năm đó.

Điều 18. Sổ sách kế toán – báo cáo tài chính

1. Sổ sách kế toán của Công ty đều mở đầy đủ và giữ đúng các quy định pháp luật hiện hành.
2. Cuối mỗi năm tài chính, Công ty sẽ lập bản báo cáo tài chính để trình cho chủ sở hữu xem xét.
3. Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty sẽ được gửi đến cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thống kê có thẩm quyền.

CHƯƠNG V THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ

Điều 19. Thành lập

1. Công ty được thành lập sau khi Bản điều lệ này được Chủ sở hữu công ty chấp thuận và được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
2. Mọi phí tổn liên hệ đến việc thành lập Công ty đều được ghi vào mục chi phí của Công ty và được tính hoàn giảm vào chi phí của năm tài chính đầu tiên.

Điều 20. Giải thể và thanh lý tài sản của công ty

1. Công ty bị giải thể trong các trường hợp sau đây:
 - a) Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà không có quyết định gia hạn;
 - b) Theo quyết định của Chủ sở hữu;
 - c) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
2. Công ty chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.

CHƯƠNG VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Hiệu lực của Điều lệ

Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Điều 22. Điều khoản cuối cùng

1. Những vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty không được nêu trong Bản Điều lệ này sẽ do Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác điều chỉnh.

2. Trong trường hợp điều lệ này có điều khoản trái pháp luật hoặc dẫn đến việc thi hành trái pháp luật, thì điều khoản đó không được thi hành và sẽ được Chủ sở hữu công ty xem xét sửa đổi.

3. Khi muốn sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ này, chủ sở hữu công ty sẽ quyết định.

Bản điều lệ này đã được chủ sở hữu công ty xem xét từng chương, từng điều và ký tên.

Bản điều lệ này gồm 06 chương 22 điều, được lập thành 02 bản có giá trị như nhau: 01 bản đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh, 01 bản lưu trữ tại trụ sở công ty.

Mọi sự sao chép, trích lục phải được ký xác nhận của chủ sở hữu công ty.

TP.HCM, ngày tháng năm 2018
(Chữ ký của chủ sở hữu công ty)

NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO